

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP TÍN THÀNH

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP TÍN THÀNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TIN THANH INDUSTRIAL ENGINEERING COMMERCE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107545302

3. Ngày thành lập: 24/08/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 12, ngõ 61, phố Định Công, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0979 430 930

Fax:

Email: manhskv165@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
2.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
3.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: Sản xuất dây sạc, dụng cụ, dây phụ trợ, tụ điện;	2790
4.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
5.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
6.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
7.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	0990
9.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
10.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
11.	Vận tải hàng hóa hàng không	5120
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim;	4663

13.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại;	4669
14.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
15.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
16.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
17.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
18.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
19.	Lập trình máy vi tính	6201
20.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
21.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
22.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
23.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
24.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
25.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
26.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
27.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
28.	Xây dựng nhà các loại	4100
29.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
30.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
31.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
32.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
33.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
34.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
35.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
36.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
37.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
38.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543

39.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
40.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
41.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653(Chính)
42.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	4659
43.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
44.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
45.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
46.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
47.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
48.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
49.	Cho thuê xe có động cơ	7710
50.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
51.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
52.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830

6. Vốn điều lệ: 4.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN BẢO	Thị trấn Đô Lương, Huyện Đô Lương, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	49.000	490.000.000	10,000	187174220	
			Tổng số	49.000	490.000.000	10,000		
2	NGUYỄN VIỆT CƯỜNG	Số 57, ngõ 77, phố 8/3, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	367.500	3.675.000.000	75,000	042082000043	
			Tổng số	367.500	3.675.000.000	75,000		
3	NGUYỄN TIẾN MẠNH	Thôn 2, Xã Phúc Thọ, Huyện Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Tổng số	73.500	735.000.000	15,000	186874456	
			Cổ phần phổ thông	73.500	735.000.000	15,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TIẾN MẠNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 16/05/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 186874456

Ngày cấp: 19/03/2007

Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 2, Xã Phúc Thọ, Huyện Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P805, nhà NI/CT11, ngõ 183, phố Hoàng Văn Thái, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội